

Giá lúa gạo hôm nay 8/9: Gạo nguyên liệu xuất khẩu giảm, lúa ổn định

06:25 08/09/2026

Giá lúa gạo hôm nay 8/9/2026 ghi nhận tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động nhẹ, giao dịch mua bán chậm. Cụ thể, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 và CL 555 giảm 50 đồng/kg và cùng dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg. Trong khi đó, giá lúa ổn định.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 hôm nay giảm 50 đồng/kg dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 giảm 50 đồng/kg dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 dao động ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động ở mức 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.450 - 8.750 đồng/kg. Hiện tấm thơm dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 7.450 - 7.550 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ giá gạo đi ngang. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Đài thơm dao động 15.500 - 16.500 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; giá gạo thường dao động ở mức 13.500 - 15.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg; gạo OM 18 dao động ở mức 15.500 - 16.500 đồng/kg.



Phân khúc nếp ổn định. Cụ thể, giá nếp 3 tháng khô 9.600 - 9.700 đồng/kg; giá nếp IR 4625 tươi ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Với mặt hàng lúa, giá lúa tươi OM 34 hôm nay dao động mốc 5.800 - 5.900 đồng/kg; lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.500 - 6.700 đồng/kg; lúa tươi Đài Thơm 8 dao động ở mốc 6.500 - 6.700 đồng/kg; lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 6.400 - 6.500 đồng/kg; lúa tươi IR 50404 dao động ở mức 6.200 - 6.400 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, giao dịch mua bán chậm, giá lúa ít biến động. Tại Đồng Tháp, giao dịch chậm lúa mới chậm, nông dân chào giá vững, thương lái ít mua, giá lúa có xu hướng giảm nhẹ. Tại An Giang, Tây Ninh, Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, giao dịch mua bán mới ít, giá lúa tương đối ổn định.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam vững giá. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm dao động trong khoảng 470 - 480 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động từ 373 - 377 USD/tấn; gạo Jasmine được chào bán ở mức 534 - 538 USD/tấn.

Trên thị trường thế giới, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan dao động 453 - 457 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động từ 366 - 370 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, giá gạo 5% tấm dao động ở mức 364 - 368 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động 304 - 308 USD/tấn.

Thu Trang